Ký bởi: THANH TRA CHÍNH PHỦ
Cơ quan: THANH TRA CHÍNH PHỦ
Thời gian ký: 09/10/2026 20:06:15

THANH TRA CHÍNH PHỦ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 07 /2026/TT-TTCP	*Hà Nội, ngày 25 tháng 9 năm 2026*

THÔNG TƯ

Hướng dẫn một số nội dung tại Nghị định số 289/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật

Căn cứ Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 289/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 197/2025/QH15 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 109/2025/NĐ-CP ngày 20 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra Chính phủ;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính;

Tổng Thanh tra Chính phủ ban hành Thông tư hướng dẫn một số nội dung tại Nghị định số 289/2025/NĐ-CP.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này hướng dẫn một số nội dung tại Nghị định số 289/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật, gồm:

1. Danh mục nhiệm vụ, hoạt động và định mức khoán chi cho từng nhiệm vụ, hoạt động xây dựng văn bản quy phạm pháp luật do Thanh tra Chính phủ chủ trì soạn thảo.

2. Thẩm quyền quyết định, điều chỉnh nội dung chi, định mức chi cụ thể cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật tại Thanh tra Chính phủ.

3. Việc thuê chuyên gia, tổ chức tư vấn trong hoạt động xây dựng văn bản quy phạm pháp luật tại Thanh tra Chính phủ.

4. Lập dự toán, quản lý, sử dụng, thanh toán và quyết toán kinh phí xây dựng văn bản quy phạm pháp luật tại Thanh tra Chính phủ.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các đơn vị thuộc Thanh tra Chính phủ thực hiện nhiệm vụ xây dựng chính sách, soạn thảo, thẩm định văn bản quy phạm pháp luật, tổ chức thi hành pháp luật.

2. Cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan đến lập dự toán, quản lý, sử dụng, thanh toán, quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước cho nhiệm vụ, hoạt động xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, tổ chức thi hành pháp luật.

3. Chuyên gia, tổ chức tư vấn được thuê và cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác có liên quan trong việc thực hiện nhiệm vụ, hoạt động quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 3. Nguyên tắc và trách nhiệm thực hiện

1. Việc áp dụng cơ chế, chính sách đặc biệt phải tuân thủ nguyên tắc quy định tại Điều 3 Nghị quyết số 197/2025/QH15 và Điều 2 Nghị định số 289/2025/NĐ-CP.

2. Người đứng đầu đơn vị được giao chủ trì thực hiện nhiệm vụ, hoạt động xây dựng văn bản quy phạm pháp luật chịu trách nhiệm trước Tổng Thanh tra Chính phủ và trước pháp luật về việc áp dụng cơ chế, chính sách đặc biệt và quản lý, sử dụng kinh phí được giao đúng mục đích, công khai, minh bạch theo Nghị định số 289/2025/NĐ-CP và Thông tư này.

Điều 4. Danh mục nhiệm vụ, hoạt động và định mức khoán chi cho từng nhiệm vụ, hoạt động xây dựng văn bản quy phạm pháp luật

1. Danh mục nhiệm vụ, hoạt động và định mức khoán chi cho từng nhiệm vụ, hoạt động xây dựng, ban hành thông tư (kể cả thông tư sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ) do Thanh tra Chính phủ chủ trì soạn thảo thực hiện theo Phụ lục I kèm theo Thông tư này.

2. Danh mục nhiệm vụ, hoạt động và định mức khoán chi cho từng nhiệm vụ, hoạt động xây dựng chính sách, xây dựng văn bản quy phạm pháp luật do Thanh tra Chính phủ chủ trì không phải là thông tư thực hiện theo Phụ lục II kèm theo Thông tư này.

3. Danh mục nhiệm vụ, hoạt động và định mức khoán chi đối với nghiên cứu chiến lược, chính sách để xây dựng quan điểm, chủ trương, đường lối, định hướng

về xây dựng pháp luật được thực hiện theo quy định tại Phụ lục V Nghị định số 289/2025/NĐ-CP.

4. Danh mục nhiệm vụ, hoạt động và định mức khoán chi đối với kiểm tra, rà soát, hợp nhất, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật thực hiện theo quy định tại Phụ lục VI Nghị định số 289/2025/NĐ-CP.

5. Trường hợp nhiệm vụ, hoạt động xây dựng văn bản quy phạm pháp luật bị dừng, đưa ra khỏi chương trình, kế hoạch theo quyết định, kết luận, chỉ đạo của cấp có thẩm quyền thì các nhiệm vụ, hoạt động đã thực hiện và có sản phẩm hoàn thành được thanh toán theo quy định tại Mục C Phụ lục I Nghị định số 289/2025/NĐ-CP và các Phụ lục kèm theo Thông tư. Nếu nhiệm vụ, hoạt động xây dựng văn bản quy phạm pháp luật chưa có sản phẩm hoàn thành thì được thanh toán theo tiến độ công việc, phải có chứng từ kèm theo và được lãnh đạo Thanh tra Chính phủ phê duyệt.

Điều 5. Thẩm quyền quyết định, điều chỉnh nội dung chi, định mức chi cụ thể cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật

1. Người đứng đầu đơn vị được giao chủ trì thực hiện nhiệm vụ, hoạt động xây dựng văn bản quy phạm pháp luật quyết định, điều chỉnh nội dung chi, định mức chi cụ thể cho từng nhiệm vụ, hoạt động xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm tương xứng với tính chất, mức độ quan trọng, phức tạp của nhiệm vụ, hoạt động và đáp ứng nhu cầu thực tế phát sinh.

2. Nội dung chi, định mức chi quy định tại khoản 1 Điều này không vượt quá mức chi được quy định tại Phụ lục II Nghị quyết số 197/2025/QH15, mức cao nhất của khung định mức chi quy định tại Phụ lục I Nghị định số 289/2025/NĐ-CP và định mức tại các Phụ lục kèm theo Thông tư này.

Điều 6. Thuê chuyên gia, tổ chức tư vấn trong hoạt động xây dựng văn bản quy phạm pháp luật

1. Người đứng đầu đơn vị được giao chủ trì thực hiện nhiệm vụ, hoạt động xây dựng văn bản quy phạm pháp luật xác định tiêu chí lựa chọn và quyết định việc thuê chuyên gia, tổ chức tư vấn tham gia thực hiện nhiệm vụ, hoạt động quy định tại Điều 8 Nghị định số 289/2025/NĐ-CP. Tiêu chí lựa chọn gồm chuyên môn, kinh nghiệm liên quan đến nội dung văn bản và năng lực đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ, hoạt động. Không lựa chọn chuyên gia, tổ chức tư vấn thuộc trường hợp có xung đột lợi ích theo quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

2. Định mức thù lao, thuê khoán, phương thức thuê chuyên gia, tổ chức tư vấn trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật do Thanh tra Chính phủ chủ trì

soạn thảo thực hiện theo quy định tại Điều 8 và Phụ lục VIII kèm theo Nghị định số 289/2025/NĐ-CP.

3. Kinh phí thuê chuyên gia, tổ chức tư vấn được bố trí trong kinh phí của nhiệm vụ, hoạt động tương ứng quy định tại Phụ lục I và Phụ lục II kèm theo Thông tư này.

Điều 7. Lập dự toán, quản lý, sử dụng, thanh toán và quyết toán kinh phí chi cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật

1. Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng, thanh toán và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho nhiệm vụ, hoạt động xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Thanh tra Chính phủ thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, Điều 7 Nghị định số 289/2025/NĐ-CP và Thông tư này.

2. Hồ sơ thanh toán, quyết toán kinh phí xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thực hiện theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 289/2025/NĐ-CP. Sản phẩm của từng nhiệm vụ, hoạt động được xác định theo các Phụ lục kèm theo Thông tư này.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Các vụ, cục, đơn vị thuộc Thanh tra Chính phủ đề xuất danh mục văn bản quy phạm pháp luật dự kiến xây dựng của năm tiếp theo kèm dự toán kinh phí gửi Vụ Pháp chế để tổng hợp, trình Tổng Thanh tra Chính phủ phê duyệt.

2. Văn phòng Thanh tra Chính phủ tổng hợp dự toán kinh phí gửi Vụ Kế hoạch - Tài chính; quản lý, sử dụng, thanh toán, quyết toán kinh phí xây dựng văn bản quy phạm pháp luật được giao cho Văn phòng theo Điều 7 Thông tư này.

3. Vụ Kế hoạch - Tài chính hướng dẫn các vụ, cục, đơn vị thuộc Thanh tra Chính phủ lập dự toán ngân sách; tham mưu Tổng Thanh tra Chính phủ phân bổ kinh phí cho hoạt động xây dựng văn bản quy phạm pháp luật sau khi được cấp có thẩm quyền giao dự toán; tổng hợp quyết toán kinh phí xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

Điều 9. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 23 tháng 11 năm 2026.

2. Văn bản quy phạm pháp luật ban hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2025 đến trước ngày Thông tư này có hiệu lực được quản lý, lập dự toán, thanh toán, quyết toán theo định mức khoán chi quy định tại Nghị định số 289/2025/NĐ-CP và Thông tư này.

3. Trường hợp văn bản được dẫn chiếu tại Thông tư này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản thay thế đó. Trường hợp tên, chức năng, nhiệm vụ của đơn vị nêu tại Thông tư này thay đổi thì đơn vị tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ thực hiện theo Thông tư này.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan phản ánh bằng văn bản về Vụ Kế hoạch - Tài chính để hướng dẫn hoặc báo cáo Tổng Thanh tra Chính phủ xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:
- Thủ tướng Chính phủ; các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương và các tổ chức chính trị - xã hội;
- Vụ Pháp luật, Văn phòng Chính phủ;
- Tổng Thanh tra Chính phủ, các Phó Tổng Thanh tra Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản và tổ chức thi hành pháp luật, Bộ Tư pháp;
- Công báo, Cục Thông tin và Truyền thông Chính phủ;
- Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật; Cổng Pháp luật quốc gia;
- Cổng thông tin điện tử của Thanh tra Chính phủ;
- Các vụ, cục, đơn vị thuộc Thanh tra Chính phủ;
- Lưu: VT, KHTC, PC (10 bản).

KT. TỔNG THANH TRA
PHÓ TỔNG THANH TRA

THANH TRA CHÍNH PHỦ

Nguyễn Thanh Tuấn